

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

ANNUAL REPORT

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155 /2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN/ANNUAL REPORT

Tên Công ty/Name of Company: Công ty cổ phần Thương Mại & khai thác khoáng sản Dương Hiếu/ *Duong Hieu trading and Mining joint stock Company*

Năm báo cáo/Year: 2016

I. Thông tin chung/ General information

1. Thông tin khái quát/ General information

- Tên giao dịch/ *Trading name*: Công ty CP Thương Mại & Khai thác khoáng sản Dương Hiếu
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số/ *Certificate of business registration No*: 4600341471
- Vốn điều lệ/ *Charter capital*: 251.143.123.000 VNĐ (Hai trăm năm mươi một tỷ, một trăm bốn mươi ba triệu, một trăm hai mươi ba nghìn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Owner's capital*:
- Địa chỉ/ *Address*: 463/1 Đ. Cách Mạng Tháng 8, tổ 16A, P. Hương Sơn, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên/ *No. 463/1 Cach Mang Thang 8 Street, 16A Group, Huong Son Ward, Thai Nguyen City, Thai Nguyen provine, Vietnam*
- Số điện thoại/ *Telephone*: 02803-832410
- Số fax/ *Fax*: 02803-835942
- Website: *www.duonghieu.com.vn*
- Mã cổ phiếu (nếu có)/ *Securities code (if any)*: DHM

* Quá trình hình thành và phát triển/ *Incorporation and development process*:

- Quá trình hình thành và phát triển/ *Foundation and development process* (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay/ *Date of incorporation, time of listing, and development milestones since the establishment until now*):
 - + Công ty cổ phần thương mại & khai thác khoáng sản Dương Hiếu tiền thân là công ty TNHH thương mại Dương Hiếu được thành lập ngày 30/6/2003, thay đổi lần thứ 22 ngày 11 tháng 11 năm 2016.
 - + Ngày 14/7/2012 công ty đã niêm yết thành công 16.000.000 cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh với mã chứng khoán DHM.
 - + Tháng 10/2013 công ty đã phát hành cổ phiếu ra công chúng tăng vốn điều lệ lên 234.983.700.000 đồng tương đương với lượng cổ phiếu lưu hành là 23.498.370 cổ phiếu.

+ Ngày 14/10/2016 công ty đã phát hành thành công cổ phiếu trả cổ tức cho các cổ đông 7% làm thay đổi số cổ phiếu đang lưu hành thành 25.143.123 cổ phiếu tương đương vốn điều lệ là 251.431.230.000 đồng.

+ Hiện tại, công ty đã thành lập 05 chi nhánh tại Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quảng Nam và Thái Nguyên.

- Các sự kiện khác/*Other events*:

2. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ Lines and locations of the business*:

- *Ngành nghề kinh doanh/Lines of the business*: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất/ *Specify major lines of business or products and services which account for more than 10% of the total revenue in the last 02 years*).

- Kinh doanh vật liệu chịu lửa.

- Mua bán sắt thép.

- Mua bán thiết bị điện.

- Mua bán quặng sắt.

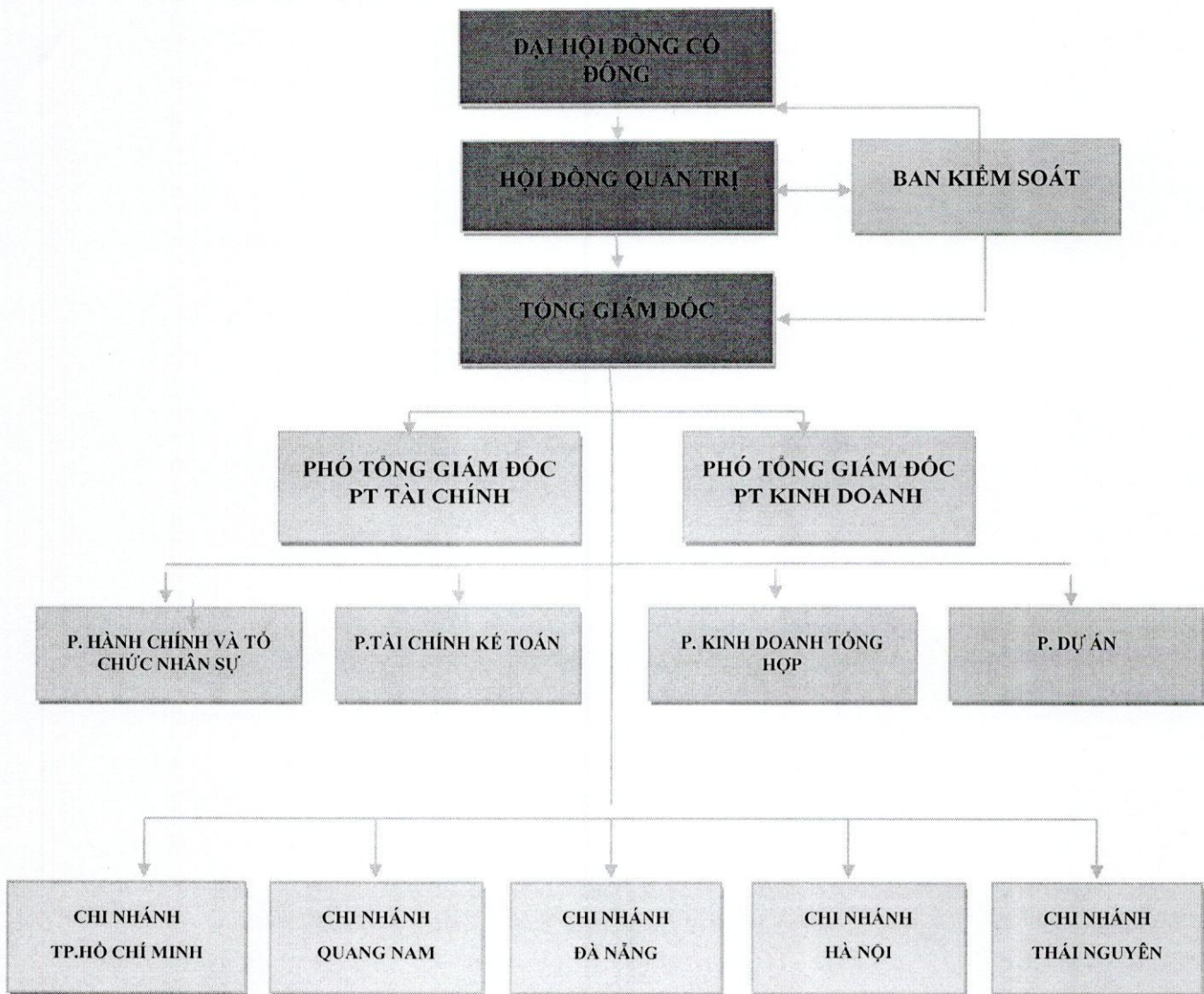
- *Địa bàn kinh doanh/Location of business*: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất/ *Specify major locations of business which account for more than 10% of the total revenue in the last 02 years*):

Thị trường kinh doanh chính của công ty tại Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng và các thành phố lớn trên toàn quốc.

3. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ Information about governance model, business organization and managerial apparatus*

-
-
-
-
-
-
-
-
-

Mô hình quản trị/ Governance model



-Cơ cấu bộ máy quản lý/ *Management structure*:

Đại hội đồng cổ đông: Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có quyền quyết định cao nhất, gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất một lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. ĐHĐCĐ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty...

Hội đồng quản trị: Hội đồng Quản trị do ĐHĐCĐ bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có nghĩa vụ quản trị Công ty giữa hai kỳ đại hội. HĐQT có 05 thành viên. Số lượng thành viên HĐQT mỗi nhiệm kỳ do ĐHĐCĐ quyết định. Nhiệm kỳ hoạt động của HĐQT là 5 năm.

Hiện tại, HĐQT của Công ty có 05 thành viên, nhiệm kỳ là 05 (năm) năm:

– Ông Dương Hữu Hiếu: Chủ tịch HĐQT

- Ông Trần Thanh Tùng: Phó CT HĐQT
- Ông Nguyễn Thành Vương: Ủy viên HĐQT
- Ông Nguyễn Việt Hải: Ủy viên HĐQT
- Ông Văn Tiến Đức: Ủy viên HĐQT

Ban giám đốc: Ban Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo chiến lược, kế hoạch đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Hiện tại, Ban Giám đốc của Công ty gồm các thành viên:

- Ông Dương Hữu Hiếu: Tổng Giám Đốc
- Ông Trần Thanh Tùng: Phó Tổng Giám Đốc
- Ông Trần Đình Tương: Phó Tổng Giám Đốc
- Bà Mai Thị Phương Hà: Phó Tổng giám đốc

Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

Hiện tại, Ban Kiểm soát có 03 thành viên, nhiệm kỳ 05 (năm) năm, cụ thể:

- Bà Tiêu Thị Minh Đức: Trưởng ban từ chức ngày 01/11/2016.
- Ông Dương Xuân Trường: Thành viên - bổ nhiệm làm trưởng ban kiểm soát ngày 01/11/2016
- Bà Trương Thị Tuyết: Thành viên

Kế toán trưởng: Kế toán trưởng của Công ty do HĐQT bổ nhiệm, miễn nhiệm. Kế toán trưởng chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện công tác kế toán, thống kê, hoạch toán kinh tế và công tác tài chính của Công ty và thực hiện các công việc theo ủy quyền của Giám đốc Công ty.

Hiện tại kế toán trưởng công ty là Bà: Nguyễn Thủy Quyên - Kế toán trưởng.

Các phòng ban nghiệp vụ:

Phòng Hành chính và tổ chức nhân sự: Có chức năng quản lý tổng vụ và quản lý nhân sự, tiền lương, BHXH, các chính sách cho người lao động về an toàn lao động, bảo hiểm lao động, các chính sách đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng kỷ luật, thực hiện công tác tổ chức hành chính, văn phòng.

Phòng Tài chính - Kế toán: Có chức năng quản lý tài chính của Công ty, thực hiện các nghiệp vụ kế toán theo đúng chế độ hạch toán kế toán hiện hành của bộ tài chính quy định.

Phòng Kinh doanh tổng hợp: Có chức năng trong việc xác định mục tiêu, chiến lược, phương hướng hoạt động tiếp thị và kinh doanh sản phẩm, thực hiện nhiệm vụ mở rộng thị trường, tìm kiếm đối tác.

Phòng Dự án: Xây dựng và triển khai các dự án theo kế hoạch của công ty.

*** Các công ty liên kết:**

Tên công ty	Địa chỉ	Lĩnh vực KD chính	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu tính đến ngày 31/12/2016
Công ty cổ phần khai khoáng luyện kim Bắc Việt	378A Lạc Long Quân, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	Khai thác, chế biến khoáng sản (trừ các loại khoáng sản nhà nước cấm);	200.000.000.000	45%
Công ty cổ phần đầu tư Startup Holding Á Châu	Số 6 ngõ 58 Trương Định, P. Trương Định, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội	Đầu tư tài chính	20.000.000.000	40%

* **Các công ty con: Không có**

4. Định hướng phát triển/ Development orientations

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty/ *Main objectives of the Company:*

- + Tiếp tục phát triển kinh doanh các mặt hàng truyền thống.
- + Đẩy mạnh và mở rộng thị trường sang các mảng kinh doanh mới mà công ty đã ký hợp đồng đại lý .

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn/ *Development strategies in medium and long term: Đầu tư sâu vào lĩnh vực khoáng sản.*

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty. Tăng cường biện pháp phòng ngừa, đảm bảo an toàn cho con người và tài sản trong quá trình hoạt động kinh doanh.

5. Các rủi ro/ *Risks:* (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường)/ *Specify the risks probably affecting the production and business operations or the realization of the Company's objectives, including environmental risks).*

- Rủi ro về tỷ giá: Năm 2016 là năm biến động tỷ giá rất lớn làm ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty. Các hợp đồng mua vào của công ty hầu hết phải thanh toán bằng ngoại tệ, trong khi đó hợp đồng bán ra phải tính giá quy đổi ra Việt Nam đồng ngay từ thời điểm ký hợp đồng cho nên đến thời điểm thanh toán cho nước ngoài tỷ giá ngoại tệ tăng lên đã làm thiệt hại cho hoạt động kinh doanh của công ty đáng kể.
- Rủi ro về sự thay đổi các chính sách và các văn bản pháp luật.

II. Tình hình hoạt động trong năm/ *Yearly Operations*

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/ *Situation of production and business operations:*

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2016	%TH/KH 2016
1	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	500.000	902.374	180,50
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	15.000	16.059	107,06
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr. Đồng	3.000	3.311	110,37
4	Lợi Nhuận sau thuế	Tr. Đồng	12.000	12.748	106,20
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	450	456	101,30

Tổng doanh thu năm 2016 đạt 902,374 tỷ VNĐ đạt 180,5% so với kế hoạch đề ra

Lợi nhuận sau thuế là: 12,748 tỷ VNĐ đạt 106,2 % so với kế hoạch năm.

2. Tổ chức và nhân sự/Organization and Human resource

- Danh sách Ban điều hành/ *List of the Board of Directors*: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác/ *List, curriculum vitae and ownership percentage in voting shares and other securities issued by the Company of the General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant and other managers*).

TT	Danh sách ban điều hành	Chức vụ	CMTND ngày cấp, nơi cấp	Chỗ ở hiện tại	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết
1	Ông Dương Hữu Hiếu	Tổng giám đốc	013314148. Công an Hà Nội cấp ngày 14/6/2012	SN 7, tầng 3 nhà G03, KĐT Nam Thăng Long, Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội	3.210.000
2	Ông Trần Thanh Tùng	Phó Tổng giám đốc	090726505. Công an Thái Nguyên cấp ngày	Ngõ 321 Đ. Dương Tự Minh, P. Tân Long, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái	532.860

			06/5/2016	Nguyên	
3	Ông Trần Đình Tương	Phó Tổng giám đốc	090671150 CA Thái Nguyên cấp ngày 31/10/2013	Tổ 1B P. Tân Lập, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên	0
4	Bà Mai Thị Phương Hà	Phó Tổng giám đốc	06618400000 9. Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 24/6/2015	Chung cư Sông Nhuệ Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội	0
5	Bà Nguyễn Thủy Quyên	Kế toán trưởng	090913612 Cấp ngày : 08/12/200, tại Công an Thái Nguyên	Tổ 2, P. Mỏ Chè, TP Sông Công, Thái Nguyên	0

- Những thay đổi trong ban điều hành/ *Changes in the Board of Management*: (Liệt kê các thay đổi trong Ban điều hành trong năm)/(List the changes in the Board of Management of the year):

- + Ngày 09/4/2016 bổ nhiệm bà Nguyễn Thủy Quyên làm kế toán trưởng thay bà Trần Thị Thịnh.
- + Ngày 01/8/2016 bổ nhiệm Bà Mai Thị Phương Hà làm Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính.
- + Ngày 12/9/2016 bổ nhiệm ông Trần Đình Tương làm Phó Tổng giám đốc phụ trách tổ chức nhân sự và tiền lương.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động./ *Number of staffs. Summary and changes of the employee policies.*

+ Số lượng cán bộ, công nhân viên công ty gồm : 01 thạc sỹ, 38 Đại học, 13 cao đẳng, 4 trung cấp và 22 lao động phổ thông.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/ *Investment activities, project implementation*:

a. Các khoản đầu tư lớn/ *Major investments*: Công ty đang đầu tư vốn vào công ty CP thương mại & khai thác khoáng sản Miền Trung (“Công ty Miền Trung”) với vốn góp 10 tỷ đồng chiếm 10% vốn điều lệ của Công ty Miền Trung. Hiện tại công ty Miền Trung vẫn đang trong giai đoạn chờ phê duyệt của cấp có thẩm quyền nên các dự án chưa thực hiện.

b. Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty đã đầu tư vào công ty CP khai khoáng luyện kim Bắc Việt (“Công ty Bắc Việt”) với số vốn góp là 90 tỷ đồng tương đương 45% vốn điều lệ tại công ty Bắc Việt. Năm 2016 là một năm thị trường khoáng sản nói chung và thị trường quặng sắt nói riêng gặp nhiều khó khăn. Giá quặng sắt vẫn giảm mạnh chỉ đến tháng cuối năm 2016 thị trường quặng sắt mới bắt đầu khởi sắc hơn một chút. Giá quặng sắt tăng hơn tuy nhiên so với thời điểm mới đầu tư giá vẫn còn thấp. Vì vậy, công ty Bắc Việt vẫn quyết định dừng để bảo trì máy móc và sản xuất cầm chừng. Tình hình đầu tư của công ty năm nay vào dự án của Công ty Bắc Việt vẫn chưa có lợi nhuận. Tuy nhiên, với khả năng đang dần dần hồi phục giá quặng sắt sẽ mang lại kết quả tốt cho công ty trong tương lai gần.

- Đối với công ty cổ phần đầu tư Startup Holding Á Châu: Ngày 26/12/2016 Công ty bắt đầu góp vốn vào Công ty Á Châu nên chưa có kết quả.

4. Tình hình tài chính/ *Financial situation*:

a) Tình hình tài chính/ *Financial situation*:

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu/ <i>Financial Figure</i>	Năm/Year 2015	Năm/Year 2016	% tăng, giảm/% change
Tổng giá trị tài sản/ <i>Total asset</i>	347,569	603,405	173.61
Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	476,064	903,046	189.69
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ <i>Profit from operating activities</i>	6,489	15,421	237.65
Lợi nhuận khác/ <i>Other profits</i>	545	639	117.25
Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	7,034	16,059	228.31
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	5,244	12,748	243.10
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ <i>Payout ratio</i>			

- Các chỉ tiêu khác/ *other figures*: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất/ *depending on the specific characteristics of the industry and of the Company to clarify the company's operating results for the last two years*).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/ *Major financial benchmarks*:

Chỉ tiêu/ <i>Benchmarks</i>	Năm/Year 2015	Năm/Year 2016	Ghi chú/ <i>Note</i>
-----------------------------	------------------	------------------	-------------------------

1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ <i>Solvency ratio</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/ <i>Current ratio:</i> <i>Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn</i> <i>(Short term Asset/Short term debt)</i>	2,14	1,20	
+ Hệ số thanh toán nhanh/ <i>Quick ratio:</i> <i>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</i> <i>Nợ ngắn hạn</i> <i>Short term Asset - Inventories Short term Debt</i>	1,05	0,93	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ <i>capital structure Ratio</i>			
+Hệ số Nợ/Tổng tài sản <i>(Debt/Total assets ratio)</i>	19,68%	51,89%	
+Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu <i>(Debt/Owners' Equity ratio)</i>	24.51%	107.84%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ <i>Operation capability Ratio</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho/ <i>Inventory turnover:</i> <i>Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (Cost of goodssold/Average inventory)</i>	7.72	10.81	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản(<i>Net revenue/ TotalAssets</i>)	1.37	1.50	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ <i>Target on Profitability</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (<i>profit after tax/ Net revenue Ratio</i>)	0.011	0.014	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (<i>profit after tax/ total capital Ratio</i>)	0.019	0.044	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (<i>profit after tax/ Total assets Ratio</i>)	0.015	0.021	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (<i>Operating profit/ Net revenue Ratio</i>)	0.014	0.017	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Shareholders structure, change in the owner's equity.*

a. Cổ phần/*Shares:*

Tổng số cổ phần đang lưu hành/*Specify total number and types of floating shares:* 25.143.123 cổ phần.

Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do/*number of freely transferable shares:* 25.143.123 cổ phần.

Số lượng cổ phần hạn chế/*number of preferred shares in accordance*: 0 cổ phần.

b. Cơ cấu cổ đông/*Shareholders structure*: Nêu cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ); cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân; cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài, cổ đông nhà nước và các cổ đông khác/*Specify shareholders structure by ownership proportion (major, minority shareholders); institutional and individual shareholders; domestic and foreign shareholders; State and other shareholders*).

- Cổ đông từ 5% trở lên nắm giữ: 5.886.781 cổ phần chiếm 23,41% vốn điều lệ
- Cổ đông nắm giữ từ 1%- dưới 5%: 11.156.831 cổ phần chiếm 44,37 % vốn điều lệ
- Cổ đông nắm giữ dưới 1%: 8.099.511 cổ phần chiếm 32,22% vốn điều lệ
- Cổ đông tổ chức nắm giữ: 369.447 cổ phần chiếm 1.47% vốn điều lệ
- Cổ đông cá nhân nắm giữ: 24.773.676 cổ phần chiếm 98.53% vốn điều lệ.
- Cổ đông trong nước nắm giữ: 24.737.442 cổ phần chiếm 98.39% vốn điều lệ.
- Cổ đông nước ngoài nắm giữ: 405.681 cổ phần chiếm 1.61% vốn điều lệ.
- Cổ đông nhà nước nắm giữ: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ.
- Cổ đông khác nắm giữ: 25.143.123 cổ phần chiếm 100% vốn điều lệ.

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Change in the owner's equity*:

Tháng 10/2016 công ty đã phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông theo tỷ lệ 7% làm thay đổi vốn điều lệ của công ty từ 234.983.700.000 đồng lên thành 251.431.23.000 đồng.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ/ *Transaction of treasury stocks*: Nêu số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại, liệt kê các giao dịch cổ phiếu quỹ đã thực hiện trong năm bao gồm thời điểm thực hiện giao dịch, giá giao dịch và đối tượng giao dịch/ *Specify number of existing treasury stocks, list transactions of treasury stocks conducted for the year including trading times, prices and counter parties*:

Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e. Các chứng khoán khác/ *Other securities*: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc/ *Report and assessment of the Board of Management*

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ *Assessment of operating results*

Phân tích tổng quan về hoạt động của công ty so với kế hoạch/dự tính và các kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trước đây. Trường hợp kết quả sản xuất kinh doanh không đạt kế hoạch thì nêu rõ nguyên nhân và trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với việc không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh (nếu có)/ *General analysis of company's operations against the targets and previous operating results. In case the operating results do not meet targets, clearly*

state the reasons and responsibilities of the Board of Directors for such results (if any). Trong năm 2016, thị trường kinh tế đã được điều chỉnh theo chiều hướng tích cực nhưng chưa ổn định, khai thác kinh doanh khoáng sản và sản xuất gang thép vẫn gặp nhiều khó khăn do giá tiêu thụ vẫn thấp. Giá cả có nhiều cạnh tranh. Trên cơ sở định hướng chiến lược kinh doanh đúng hướng, cùng với sự nỗ lực của toàn thể Ban giám đốc và công nhân viên, kết quả kinh doanh của công ty đã đạt được kết quả đáng ghi nhận. Doanh thu thuần về bán hàng hoá và cung cấp dịch vụ năm 2016 tăng 426.650 triệu đồng so với năm 2015 (đạt tỷ lệ 189,70%). Tương ứng lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2016 tăng 7.504 triệu đồng (tăng tương ứng 243,10%) so với năm 2015, tức là tỷ lệ tăng lợi nhuận tỷ lệ thuận so với tỷ lệ duy trì doanh thu. Do đó mà số tỷ trọng lợi nhuận sau thuế theo doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng từ 1,10% lên thành 1,41%. Điều này cho thấy công ty kinh doanh hiệu quả hơn năm trước.

- Những tiến bộ công ty đã đạt được/*The Company's achievements.*

2. Tình hình tài chính/ *Financial Situation*

Đơn vị tính: Triệu đồng

TÀI SẢN	Số đầu năm 01/01/2016	Số cuối năm 31/12/2016	So sánh	
			Mức	Tỷ lệ %
A. Tài sản ngắn hạn	145,718	374,680	228,962	257
I. Tiền và các khoản tương đương với tiền	10,742	9,593	(1,149)	89
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	60,038	280,314	220,276	467
III. Hàng tồn kho	74,422	83,333	8,911	112
IV. Tài sản ngắn hạn khác	516	1,440	924	279
B. Tài sản dài hạn	201,851	228,724	26,873	113
I. Các khoản phải thu dài hạn	56	19,689	19,633	35.159
II. Tài sản cố định	100,264	44,939	(55.325)	99
III. Bất động sản đầu tư		54,270	54.270	100
IV Các khoản đầu tư tài chính dài hạn				

	100,164	108,059	7,895	108
V: Tài sản đang dở dài hạn	356	618	262	174
VI. Tài sản dài hạn khác	1,011	1,149	138	114
Tổng cộng tài sản	347,569	603,404	255,835	174
NGUỒN VỐN				
A. Nợ phải trả	68,428	313,083	244,655	458
I. Nợ ngắn hạn	68,165	312,937	244,772	459
II. Nợ dài hạn	263	146	(117)	56
B. Vốn chủ sở hữu	279,141	290,321	11,180	104
I. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	234,984	251,431	16,447	107
II. Quỹ đầu tư phát triển	25,282	25,807	525	102
III. Quỹ dự phòng tài chính	-	-	-	
IV. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	939			
V. Lợi nhuận chưa phân phối	17,936	13,083	(4,853)	73
Tổng cộng nguồn vốn	347,569	603,404	255,835	174

Qua số liệu về tình hình tài chính trong báo cáo, Ban kiểm soát Công ty có một số ý kiến cụ thể như sau:

+ *Về tình hình quản lý tiền mặt*: Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm 31/12/2016 là: 9.593 triệu đồng chiếm 1,59 % tổng tài sản, giảm 10,69 % so với năm 2015. Điều này cho thấy Ban giám đốc công ty đang có kế hoạch sử dụng dòng tiền hợp lý hơn nhằm tránh việc tiền mặt tồn đọng nhiều gây lãng phí chi phí tài chính.

+ *Về tình hình quản lý công nợ phải thu*: Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 220.276 triệu đồng, tương đương với 467 % so với số đầu năm, trong khi doanh thu đạt 189% so với năm 2015.

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do trong quý 4 năm 2016 công ty có bán lô hàng sắt thép với tổng trị giá là 186.630 triệu đồng nhưng hạn thanh toán là vào quý 1 năm 2017. Còn một số hóa đơn của hợp đồng xuất khẩu quặng sắt đã quá hạn thanh toán nhưng chưa thanh toán được vì vậy Công ty đã thực hiện trích lập khoản dự phòng phải thu khó đòi theo đúng quy định.

+ *Về tình hình quản lý hàng tồn kho:* Hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2016 là 83,332 tỷ đồng, chiếm 13.81 % so với tổng tài sản. Tăng 8,911 tỷ đồng tương đương với 111,97 % so với số đầu năm. Nguyên nhân tăng nằm trong chiến lược kinh doanh của Ban giám đốc Công ty. Công ty đang mở rộng quy mô, lĩnh vực kinh doanh, đa dạng hóa mặt hàng nhằm mang lại hiệu quả kinh tế tốt nhất.

+ *Về tình hình quản lý công nợ phải trả:* Phải trả người bán tại thời điểm 31/12/2016 là 232.057 tỷ đồng tăng 228.025 triệu đồng tương đương 57.55 lần so với năm 2015. Do thực hiện mở rộng kinh doanh, Công ty đang tận dụng việc trả chậm khách hàng một số hợp đồng mua sắt thép có giá trị lớn. Các khoản nợ ngắn hạn này đều đang trong hạn thanh toán, sau khi thu tiền bán lô sắt thép này công ty sẽ trả khoản nợ ngắn hạn nói trên. Như vậy là công ty đã có kế hoạch và hoàn toàn chủ động về các khoản nợ này.

+ *Về tình hình quản lý các khoản vay tín dụng:*

- Số dư vay ngắn hạn tại ngày 31/12/2016 là 68.614 triệu đồng tăng 16.378 triệu đồng tương đương với 131.3 % so với năm 2015. Do mở rộng kinh doanh nên trong năm công ty đã tăng huy động vốn vay ngân hàng. Với số dư tài khoản tiền và tương đương tiền 9.593 triệu đồng và chi phí trả trước là 1.448 triệu và doanh thu tại cùng thời điểm là 902.374 triệu đồng thì khoản vay ngắn hạn là hợp lý và an toàn. Ban Lãnh đạo công ty cần tận dụng việc quay vòng vốn hợp lý để hạn chế chi phí lãi vay nhằm tăng hiệu quả kinh doanh.

- Số dư vay dài hạn tại ngày 31/12/2016 là 145 triệu đồng và số dư tài sản dài hạn là: 228.724 triệu đồng cho thấy tài sản của công ty chủ yếu được hình thành từ vốn tự có. Các cổ đông hoàn toàn có thể yên tâm về mức độ chủ động trong nguồn vốn, mức độ độc lập về tài chính, không bị lệ thuộc vào vốn vay huy động tín dụng của công ty.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/ Improvements in organizational structure, policies, management.*

- Bộ máy quản lý ổn định, đáp ứng tốt mọi yêu cầu của công ty.

- Bố trí nhân sự phù hợp với nhu cầu.

- Giải quyết tốt những chính sách về lao động, tiền lương và bảo hiểm cho người lao động.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai/ Development plans in the future:

- + Đầu tư xây dựng văn phòng mới, chuyên nghiệp cho chi nhánh Đà Nẵng, Hà Nội.
- + Ký thêm nhiều đối tác, tiếp tục mở rộng kinh doanh thêm các mặt hàng và thị trường mới trong và ngoài nước.
- + Xây dựng nhà hàng Kinh doanh dịch vụ ăn uống tại Đà Nẵng.
- + Theo dõi, phân tích, cập nhật kịp thời diễn biến của thị trường. Đề xuất Hội đồng quản trị ra quyết định kịp thời đầu tư hoặc thoái vốn các dự án của công ty nhằm bảo toàn và phát triển vốn an toàn hiệu quả.
- + Thực hiện đầy đủ các nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- + Quản lý và kiểm soát chặt chẽ tài chính , giảm tối đa các chi phí.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)- (Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần)/Explanation of the Board of Directors for auditor's opinions (if any) – (In case the auditor's opinions are not absolutely approved).Không có ý kiến ngoại trừ.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)/Assessments of the Board of Management on the Company's operation (for joint stock companies).

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/ Assessments of the Board of Management on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities.

- Về kết quả kinh doanh: Năm 2016 công ty đã hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra cả về doanh số và lợi nhuận.
- Về tình hình tài chính: Cơ cấu tài sản, nguồn vốn của công ty theo chiều hướng tốt. Công ty đã kiểm soát tốt tình hình tài chính.
- Về công tác quản trị: Thực hiện đúng các quy chế, điều lệ và các nghị quyết ban hành.
- Về nhân sự: Bổ nhiệm và bãi nhiệm các vị trí phù hợp.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty/Assessment of Board of Directors on Board of Management' performance:

- Trong năm Ban giám đốc đã thực hiện đúng các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Trên cơ sở định hướng chiến lược kinh doanh đúng hướng, cùng với sự nỗ lực của toàn thể Ban giám đốc và công nhân viên, kết quả kinh doanh của công ty đã đạt được kết quả đáng ghi nhận.
- Trong năm Ban giám đốc đã thực hiện nghiêm túc các quy chế, quy chế tài chính, quy chế hoạt động, quy chế tiền lương nâng cao năng lực kinh doanh, tiết kiệm chi phí.
- Ban giám đốc công ty luôn chú trọng công tác quản trị rủi ro, kiểm soát chi phí, quản lý và kiểm soát vốn lưu động, hàng tồn kho.
- Ban giám đốc đã có các quyết định về quản lý, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm... đối với cán bộ và người lao động trong công ty đúng quy định của Luật lao động và phù hợp với điều lệ hoạt động của công ty

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/ Plans, orientations of the Board of Directors

- Triển khai thực hiện nhanh chóng, kịp thời các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Điều hành, kiểm soát chặt chẽ công tác triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2017 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Giám sát hệ thống quản trị, quản lý và điều hành.
- Tập trung xây dựng, đánh giá và thực hiện các dự án chiến lược của công ty. Sử dụng nguồn vốn đầu tư linh hoạt. Theo đó, tiếp tục đầu tư vào lĩnh vực khoáng sản, cập nhật kịp thời những văn bản, chính sách mới của Nhà nước liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản; đồng thời mở rộng đầu tư vào lĩnh vực tài chính, bất động sản, dịch vụ cho thuê văn phòng, dịch vụ nhà hàng ăn uống, kinh doanh hàng tiêu dùng (mô hình siêu thị).
- Trong năm 2017 xây dựng nhà hàng ăn uống tại khu trung tâm dịch vụ ăn uống đường 2-9, TP Đà Nẵng. Tổng diện tích sử dụng 1.500m², dự toán mức đầu tư 22 - 25 tỷ đồng, dự kiến quý 4/2018 nhà hàng vào hoạt động.
- Xây dựng văn phòng Công ty Dương Hiếu – Chi nhánh Đà Nẵng tại phường Hòa Xuân, Quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng. Tổng diện tích 3.000m² chuyên nghiệp hiện đại. Văn phòng mới là nơi trưng bày giới thiệu hàng hóa của các hãng cung cấp nước ngoài và tổ chức hội thảo thường xuyên giới thiệu hàng hóa đến các đối tác thị trường khu vực miền Trung Tây Nguyên và kinh doanh bán hàng tiêu dùng (mô hình siêu thị). Dự toán đầu tư từ 32 – 35 tỷ đồng.
- Đầu tư mua văn phòng Chi nhánh Hà nội trong năm 2017 hoặc 2018, diện tích 200-300m² xây dựng chuyên nghiệp, hiện đại mô hình hoạt động như Chi nhánh Hồ Chí Minh. Dự toán

đầu tư 25-30 tỷ đồng. Nếu chưa mua được công ty sẽ thuê văn phòng chuyên nghiệp để đáp ứng được sự phát triển của Công ty.

- Theo dõi sát tình hình hoạt động của công ty và các công ty liên doanh, kịp thời đưa ra giải pháp thích hợp và hiệu quả. Kế hoạch quý II/2017 công ty liên doanh quay trở lại khai thác và chế biến quặng sắt.
- Tăng vốn điều lệ thêm 125 tỷ để đáp ứng được nguồn tiền đầu tư vào các dự án và bổ sung dòng vốn kinh doanh thương mại đang bị thiếu hụt nhiều. Kế hoạch năm 2017 doanh số đạt 1.000 tỷ đồng, năm 2018 là 1.300 tỷ đồng, năm 2019 là 1.500 tỷ đồng

V. Quản trị công ty/Corporate governance

1. Hội đồng quản trị/ Board of Directors

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị/Members and structure of the Board of Directors:.

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần (cp)	Tỷ lệ trên VDL (%)	Tỷ lệ nắm giữ tại công ty khác
1	Dương Hữu Hiếu	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	3.210.000	12,77	
2	Trần Thanh Tùng	Phó CT. HĐQT kiêm phó Tổng giám đốc	532.860	2.11	Đại diện cho công ty nắm giữ 45 % tại cty CP khai khoáng luyện kim Bắc Việt và 10% tại Cty CP TM &KTKS Miền Trung
3	Nguyễn Việt Hải	Thành viên HĐQT (độc lập)	107.000	0.43	Không có
4	Nguyễn Thành Vương	Thành viên HĐQT	0	0	Bổ nhiệm ngày 09/5/2016 sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất
5	Văn Tiến Đức	Thành viên HĐQT (độc lập)	0	0	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*The committees of the Board of Director*: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors*:

Năm 2016 Hội đồng quản trị hoạt động với 05 thành viên gồm 01 chủ tịch, 01 phó Chủ tịch và 03 thành viên trong đó Chủ tịch và Phó chủ tịch kiêm nhiệm điều hành công ty. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị phụ trách một mảng riêng biệt. Các thành viên đều tham gia đầy đủ các cuộc họp hội đồng quản trị.

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
01	01/NQ-HĐQT/2016	29/2/2016	- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
02	02/ NQ-HĐQT/2016	28/4/2016	-Triển khai thực hiện NQ ĐHCĐ 2016
03	03/ NQ-HĐQT/2016	09/5/2016	-Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị
04	04/ NQ-HĐQT/2016	30/5/2016	-Khắc thêm con dấu Công ty và lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm 2016
05	05/ NQ-HĐQT/2016	01/8/2016	- Báo cáo kết quả KD 6 tháng đầu năm, kế hoạch kinh doanh 6 tháng cuối năm và bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính
06	06/ NQ-HĐQT/2016	05/8/2016	- Khắc thêm 02 dấu công ty
07	07/ NQ-HĐQT/2016	06/9/2016	- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức
08	08/ NQ-HĐQT/2016	12/9/2016	- Bổ nhiệm Phó tổng giám đốc phụ trách nhân sự và tiền lương Công ty
09	09/ NQ-HĐQT/2016	12/10/2016	- Góp vốn thành lập công ty cổ phần đầu tư Startup Holding Á Châu

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/*Activities of independent members of the Board of Directors*. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập được phân công phụ trách các mảng nhân sự và tiền lương.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Không có.

2. Ban Kiểm soát/ *Board of Supervisors*:

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/*Members and structure of the Board of Supervisors*:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần (cp)	Tỷ lệ trên VDL (%)	Ghi chú
1	Tiêu Thị Minh Đức	Trưởng Ban	159.415	0.63	Từ chức và từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát ngày 01/11/2016
2	Dương Xuân Trường	Thành viên	0	0	Bổ nhiệm làm trưởng ban kiểm soát ngày

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần (cp)	Tỷ lệ trên VDL (%)	Ghi chú
					01/11/2016
3	Trương Thị Tuyết	Thành viên	0	0	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/*Activities of the Board of Supervisors*:

Trong năm 2016 Ban kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp định kỳ. Cụ thể như sau:

Stt		Ngày	Nội dung
1	01/BB - BKS	25/4/2016	Phân công nhiệm vụ các thành viên BKS và kế hoạch hoạt động trong năm 2016
2	02/BB - BKS	26/10/2016	Bãi nhiệm và bổ nhiệm chức vụ Trưởng ban kiểm soát

- Kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 Ban kiểm soát đã tiến hành họp để phân công rõ nhiệm vụ cho các thành viên trong ban kiểm soát.

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã bám sát chương trình hoạt động để triển khai công tác kiểm soát, cụ thể như sau:

- Đối với các cuộc họp của HĐQT, Ban kiểm soát đều cử đại diện tham dự cuộc họp, qua đó thường xuyên tham gia ý kiến, theo dõi và cập nhật kịp thời những thông tin, những vấn đề trọng yếu liên quan đến các hoạt động Quản trị, Điều hành trong việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty theo tinh thần, nội dung Nghị quyết Đại hội đồng thường niên 2016 đã đề ra.
- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty,
- Đồng thời BKS đã có sự phối hợp thường xuyên với HĐQT, Ban giám đốc Công ty. Hoạt động đảm bảo đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo điều lệ Công ty; độc lập, khách quan, tuân thủ đúng pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước. Sử dụng nhiều cách thức, phương pháp khác nhau để tiến hành hoạt động của mình.
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính 06 tháng, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra.

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.
- Giám sát tình hình hoạt động đầu tư kinh doanh đối với các dự án công ty đang thực hiện.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ *Transactions, remunerations and interests of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors*

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích/ *Salary, rewards, remuneration and benefits:*

STT	Họ tên	Chức vụ	Lương	Thù lao	Ghi chú
1	Dương Hữu Hiếu	CT.HĐQT kiêm TGD	367.800.000		Kiểm nhiệm
2	Trần Thanh Tùng	Phó CT.HĐQT kiêm Phó TGD	167.700.000		Kiểm nhiệm
3	Mai Thị Phương Hà	Phó TGD	141.320.000		
4	Trần Đình Tương	Phó TGD	98.823.846		
5	Nguyễn Việt Hải	TV.HĐQT		30.000.000	
6	Nguyễn Thành Vương	TV.HĐQT		19.326.923	Bổ nhiệm 09/5/2016
7	Văn Tiến Đức	TV.HĐQT		30.000.000	
8	Nguyễn Quang Trung	TV.HĐQT		10.673.077	Bãi nhiệm 09/5/2016
8	Tiêu Thị Minh Đức	Trưởng ban KS		50.000.000	Bãi nhiệm ngày 01/11/2016
9	Dương Xuân Trường	TV ban KS		35.000.000	
10	Trương Thị Tuyết	TV ban KS		30.000.000	

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ/ *Transactions of internal shareholders:*. Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ/ *Contracts or transactions with internal shareholders:*

- Hợp đồng số 01/HĐTN-CNHCM/2016 giữa Công ty với bà Nguyễn Thị Hoài Giang để thuê căn nhà thương mại S16 – Dự án Sài Gòn Pearl giai đoạn 3A- Số 92 Nguyễn Hữu Cánh, P.12, Q. Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh với tổng diện tích thuê là 1.500m², giá thuê 20USD/m²/tháng (tương đương 446.800 VND/ m²Đ trong 10 năm).

- Hợp đồng số 01/HĐTĐ-CNĐN giữa công ty với bà Nguyễn Thị Hoài Giang để thuê quyền sử dụng đất tại các lô 81-B1.90; 82-B1.90 ; 83-B1.90 ; 84-B1.90 tại khu đô thị sinh thái ven sông Hòa Xuân, P. Hòa Xuân, Q. Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng với đơn giá thuê là 50.000.000 VND/ tháng trong thời hạn 12 năm.

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/ *Implementation of regulations on corporate governance*: Công ty đã thực tuân thủ và thực hiện đúng các quy chế quản trị và điều lệ hoạt động của công ty.

VI. Báo cáo tài chính/ *Financial statements*:

1. *Ý kiến kiểm toán/ Auditor's opinions*: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán/ Audited financial statements

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm:

- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định pháp luật về kế toán và kiểm toán.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE



TỔNG GIÁM ĐỐC
Dương Hữu Hiếu